

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 13/02/2026
V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Sang
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu

Thư ký phiên tòa: Châu Thị Phượng Liên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Tăng Phan Nhật Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2026, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 394/2025/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 462/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Đặng Tổ L, sinh năm 1988 (có đơn xin xét xử vắng mặt)
Căn cước công dân: 092188006268, cấp ngày 02/4/2021

Địa chỉ: Khóm Sa Bình, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long

2. Bị đơn: Nguyễn Thanh P, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm Sa Bình, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Đặng Tổ L như sau:

Vào năm 2020 chị L và anh P được gia đình hai bên tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Đức (nay là phường Long Đức). Quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Diễm Huỳnh, sinh ngày 26/11/2020

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn: Là do bất đồng quan điểm hai vợ chồng thường xuyên cự cãi, dẫn đến tình cảm rạn nứt và sống ly thân nhau từ năm 2023

cho đến nay. Sau khi ly thân con chung do anh P nuôi, không cho chị L tới lui chăm sóc con chung. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh P
- Về con chung: Đồng ý giao con chung Nguyễn Ngọc Diễm Huỳnh cho anh P tiếp tục nuôi dưỡng. Chị L không cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết

*** Phía anh Nguyễn Thanh P** Tòa án đã thông báo thụ lý, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập xét xử nhiều lần nhưng anh P không đến cũng không có văn bản trả lời cho Tòa án biết về việc khởi kiện của chị L.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã nhận định:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Những vấn đề khác Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án hôn nhân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm các đương sự thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị L cho chị được ly hôn với anh P. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Diễm Huỳnh cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Anh P, chị L không đặt ra nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét. Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết án: Chị L khởi kiện xin ly hôn, anh P Khóm Sa Bình, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long.

[2] Về tố tụng: Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh P được triệu tập xét xử hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ căn cứ để xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về hôn nhân: Chị L và anh P chung sống có đăng ký kết hôn tại UBND phường Long Đức nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Thời gian chung sống chị L và anh P phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, sống không hạnh phúc nên đã ly thân nhau từ năm 2023 cho đến nay. Tòa án tổ chức kiểm tra, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải để động viên anh chị đoàn tụ lại với nhau nhưng anh P không đến. Từ khi ly thân nhau đến nay không ai tới lui, thăm hỏi nhau cho thấy

mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung cũng không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu của chị L cho chị được ly hôn với anh P.

[4] Con chung: Chị L có tự khai giao con chung cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng. Phía anh P không có văn bản trả lời đồng ý hay không nhưng xét thấy từ khi chị L và anh P ly thân nhau đến nay anh P là người trực tiếp nuôi con đảm bảo sự phát triển bình thường của bé nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con Nguyễn Ngọc Diễm Huỳnh cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng Về cấp dưỡng nuôi con: Theo chị L thì chị không cấp dưỡng nuôi con. Phía anh P cũng không có yêu cầu nên Hội đồng xử án không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Quan điểm của Vị đại diện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 39; 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Tô L.

- Về hôn nhân: Chị Đặng Tô L được ly hôn với anh Nguyễn Thanh P.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Diễm Huỳnh, sinh ngày 26/11/2020 cho anh Nguyễn Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L được quyền tới lui chăm sóc con chung, anh P và gia đình không có quyền cản trở

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không cấp dưỡng nuôi con. Phía anh P cũng không có yêu cầu nên Hội đồng xử án không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011488 ngày 08/12/2025. Do đó chị L không phải nộp nữa.

Án xử công khai, vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 10;
- THADS;
- Các đương sự;
- UBND phường Long Đức
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Hằng